

Số: 48/KL-TTrS

Kon Tum, ngày 02 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, cá nhân về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, việc mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công; việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà

Thực hiện Quyết định số 34/QĐ-TTrS ngày 25/9/2024 của Chánh Thanh tra Sở Y tế tỉnh Kon Tum thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, cá nhân về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, việc mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công; việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 09/BC-ĐTT ngày 18/11/2024 của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 34/QĐ-TTrS ngày 25/9/2024 của Chánh Thanh tra Sở Y tế tỉnh Kon Tum. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà. Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc với các khoa, phòng thuộc Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà và các cá nhân có liên quan. Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra;

Chánh Thanh tra Sở Y tế tỉnh Kon Tum kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐẮK HÀ:

I. Đặc điểm tình hình, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà

1. **Đặc điểm tình hình:** Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà được thành lập theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 03/8/1994 của UBND huyện Đắk Hà về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà, được tổ chức lại theo Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum; là đơn vị hạng III hệ bệnh viện và hệ dự phòng theo Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum về việc xếp lại hạng các đơn vị sự nghiệp y tế tỉnh Kon Tum.

2. Vị trí pháp lý:

- Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị y tế tuyến tỉnh, tuyến trung ương; chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà theo quy định của pháp luật.

3. Chức năng, nhiệm vụ:

3.1. *Chức năng:* Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, an toàn thực phẩm, dân số và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

3.2. *Nhiệm vụ, quyền hạn:* Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng; về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; về chăm sóc sức khỏe sinh sản; về an toàn thực phẩm; về dân số và những nhiệm vụ, quyền hạn khác được quy định tại Quyết định số 1235/QĐ-SYT ngày 29/8/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà.

II. Cơ cấu tổ chức và nhân lực của Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà:

1. Cơ cấu tổ chức:

- Ban Lãnh đạo: 01 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

- Các phòng chức năng và nghiệp vụ chuyên môn: 03 phòng chức năng, 08 khoa chuyên môn và trạm y tế 10 xã, 01 thị trấn trực thuộc Trung tâm Y tế.

2. Nhân lực: (số liệu cụ thể đến 31/12/2023).

- Tổng số biên chế được giao: 183 chỉ tiêu.

- Tổng số viên chức và người lao động tính đến ngày 31/12/2023 là 179 người (171 viên chức, 8 lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP).

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra chỉ tiến hành kiểm tra tính rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, chính xác đối với một số chứng từ thu, chi do đơn vị cung cấp theo phương pháp chọn mẫu; đối chiếu số liệu trên sổ kế toán và báo cáo tài chính. Đoàn thanh tra không xác minh, đối chiếu số liệu với các đơn vị có liên quan; không tiến hành kiểm kê, đối chiếu tài sản, công nợ, vật tư, hóa chất, hàng hóa tồn kho, tiền mặt tồn quỹ; không xác minh chứng từ bên ngoài cung cấp. Đối với hồ sơ mua sắm, sửa chữa tài sản công, chỉ kiểm tra quy trình tổ chức mua sắm theo quy định hiện hành của Nhà nước, không kiểm tra khối lượng thực tế mua sắm, sửa chữa và nghiệm thu thanh toán theo tiêu chuẩn định mức kỹ thuật; không kiểm tra nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà chịu trách nhiệm về tính trung

thực, hợp pháp trong quá trình mua sắm, sửa chữa, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí tại đơn vị.

Kết quả kiểm tra, xác minh như sau:

I. Tình hình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định:

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Đơn vị đã xây dựng Kế hoạch số 359/KH-YTĐH ngày 15/3/2023 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc thuộc ngành Y tế năm 2023; Kế hoạch số 810/KH-YTĐH ngày 25/5/2023 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ năm 2023.

Đơn vị thực hiện báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng định kỳ: Báo cáo số 2302/BC-YTĐH ngày 20/12/2023 báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.

2. Việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục về phòng, chống tham nhũng:

Ban hành Kế hoạch số 139/KH-YTĐH ngày 02/02/2023 về phổ biến, giáo dục pháp luật quý I năm 2023; trong đó có tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng bằng hình thức lồng ghép trong các buổi giao ban, các buổi sinh hoạt chi bộ và chuyển tải thông tin trên ứng dụng zalo... Báo cáo số 849/BC-YTĐH ngày 02/6/2023 về kết quả phổ biến, giáo dục pháp luật 06 tháng đầu năm 2023, trong đó có nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Nội dung, hình thức tổ chức: Tổ chức phổ biến trực tiếp và tự nghiên cứu.

- Số lần tổ chức: 01; số lớp: 02; số lượt người tham dự: 187 lượt viên chức và người lao động tham dự trực tiếp và tự nghiên cứu.

3. Việc thực hiện các biện pháp về công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Triển khai thực hiện Công văn số 4124/SYT-TTrS ngày 20/11/2023 của Sở Y tế về việc công khai minh bạch và báo cáo thực hiện công khai minh bạch, đơn

vị có Báo cáo số 2120/BC-YTĐH ngày 26/11/2023 về việc thực hiện hiệu quả công khai, minh bạch năm 2023.

4. Thực hiện quy tắc ứng xử và kiểm soát xung đột lợi ích:

Đơn vị ban hành Kế hoạch số 641/KH-YTĐH ngày 25/4/2023 về việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2023. Trong năm 2023, đơn vị triển khai, thực hiện quy tắc ứng xử và kiểm soát xung đột lợi ích tại Điều 24, 25, 26, 27 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

5. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

- Trong năm 2023 đã thực hiện luân chuyển 03 vị trí công tác của viên chức và chuyển đổi 01 vị trí kế toán trưởng theo kế hoạch của Sở Y tế.

- Đơn vị xây dựng Kế hoạch số 1053/KH-YTĐH ngày 04/7/2023 về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức năm 2023; tuy nhiên, trong kế hoạch chưa nêu được cụ thể vị trí công tác cần chuyển đổi, luân chuyển.

6. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Đơn vị đã phối hợp với Ngân hàng Vietinbank phòng giao dịch huyện Đăk Hà thiết lập mã QR để chuyển khoản/thanh toán. Thực hiện thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công như điện, nước, thuế, phí, các chương trình an sinh xã hội, lương, phụ cấp, các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động. Sử dụng hóa đơn điện tử khi cung cấp dịch vụ; sử dụng biên lai điện tử trong thu phí, lệ phí không dùng tiền mặt.

7. Việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập:

Đơn vị xây dựng kế hoạch số 652/KH-YTĐH ngày 26/02/2023 về thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023; Báo cáo số 2147/BC-YTĐH ngày 26/12/2023 kết quả công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

- Việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập:

+ Tổng số người kê khai tài sản, thu nhập: 31 người (kê khai lần đầu: 02, kê khai hàng năm: 25, kê khai phục vụ công tác cán bộ: 04).

+ Số người chưa kê khai: Không.

+ Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Tổng số bản kê khai tài sản, thu nhập được công khai: 31 và được niêm yết tại Bảng niêm yết thông tin của đơn vị (có Biên bản công khai bản kê khai tài sản, thu nhập ngày 26/12/2023).

+ Số người chưa thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Không.

- Bàn giao 01 bản kê khai tài sản, thu nhập về Sở Y tế; lưu 01 bản vào hồ sơ viên chức tại đơn vị.

- Công tác theo dõi, báo cáo: Mở sổ theo dõi giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập theo Báo cáo số 2552/BC-YTĐH ngày 26/12/2023 về kết quả thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023.

8. Công tác tự kiểm tra nội bộ:

- Đơn vị ban hành Quyết định số 454/QĐ-YTĐH ngày 06/3/2024 về việc thành lập Tổ tự kiểm tra tài chính, kế toán Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà năm 2023; Kế hoạch số 01/KH-TKT ngày 08/03/2024 về tự kiểm tra công tác tài chính, kế toán năm 2023. Nội dung kiểm tra gồm các khoản thu ngân sách; thu hoạt động của đơn vị; quyết toán thu - chi ngân sách.

- Tiến hành tự kiểm tra trong 02 ngày (từ ngày 11/3 đến ngày 12/3/2024), Báo cáo tự kiểm tra số 503/BC-YTĐH ngày 13/3/2024.

9. Việc thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị viên chức, người lao động:

- Đơn vị ban hành Quyết định số 666/QĐ-YTĐH ngày 27/4/2023 về Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị; kết quả thực hiện Quy chế dân chủ năm 2023 theo Báo cáo số 2029/BC-YTĐH ngày 15/11/2023.

- Hội nghị viên chức và người lao động được tổ chức ngày 28/12/2022 theo Kế hoạch số 2454/KH-YTĐH ngày 14/12/2022 về tổ chức hội nghị viên chức, người lao động năm 2023.

10. Công tác đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Ban hành Kế hoạch số 630/KH-YTĐH ngày 24/4/2023 về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Báo cáo số 603/BC-YTĐH ngày 19/4/2023 về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo số 1796/BC-YTĐH ngày 12/10/2023 về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; tuy nhiên trong báo cáo không thể hiện số tiền tiết kiệm được.

II. Thực hiện pháp luật về tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Ban hành Quyết định số 1423/QĐ-YTĐH ngày 16/9/2019 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà về ban hành Quy chế tiếp công dân; tại Quyết định số 1423/QĐ-YTĐH ngày 16/9/2019, đơn vị căn cứ Thông tư số 06/2014/TT-TTCTP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân đã hết hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2021, được thay thế bởi Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân. Tuy nhiên, năm 2024 đơn vị đã ban hành Quyết định số 1958/QĐ-YTĐH ngày 16/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà về việc Ban hành quy trình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo hằng tháng, quý, năm theo quy định: Báo cáo số 2463/BC-YTĐH ngày 15/12/2023 về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2023.

- Lịch tiếp công dân được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị.

- Trong năm 2023, đơn vị nhận được 01 đơn kiến nghị của bà Võ Thị Thừa (theo Phiếu chuyển số 1768/SYT-TTrS ngày 12/6/2023 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum),

đã giải quyết theo quy định và Báo cáo số 1465/TB-YTĐH ngày 29/8/2023 về việc kết quả xác minh nội dung đơn kiến nghị của bà Võ Thị Thừa.

III. Tình hình quản lý và sử dụng tài sản công

1. Xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công:

Đơn vị ban hành Quyết định số 1256/QĐ-YTĐH ngày 01/8/2023 Quy chế về quản lý, sử dụng tài sản công; Quyết định số 152/QĐ-YTĐH ngày 15/01/2024 về việc công khai tài sản công năm 2023 và Báo cáo số 190/YTĐH-TCHCTCKT ngày 18/01/2024 về kết quả cập nhật dữ liệu tại phần mềm tài sản công và kết quả thực hiện công khai tài sản công năm 2023.

2. Quản lý tài sản:

TT	Tài sản	ĐVT	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
1	Tài sản cố định		533	104.314.373.794	50.786.156.567
	Hữu hình	T/sản	514	90.933.832.594	37.441.975.367
	Vô hình	T/sản	19	13.380.541.200	13.344.181.200
2	Công cụ , dụng cụ	CC, DC	1.719	5.554.268.901	0

3. Việc thực hiện kiểm kê quỹ tiền mặt: Tổ chức kiểm kê quỹ tiền mặt vào các ngày cuối cùng trong tháng và ngày cuối cùng trong năm vào ngày 31/12/2023.

4. Sửa chữa tài sản công: Đoàn thanh tra không kiểm tra toàn bộ mà chỉ chọn kiểm tra ngẫu nhiên một số gói thầu sửa chữa tài sản công trong năm 2023.

4.1. Gói thầu sửa chữa Trạm Y tế xã Đăk La:

- Giá gói thầu: 290.316.350 đồng; hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh thông thường (tổ chức đấu thầu qua mạng).

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Nguồn kinh phí: Nguồn sự nghiệp y tế năm 2023.

- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Sửa chữa Trạm Y tế xã Đăk La, huyện Đăk Hà được phê duyệt tại Quyết định số 514/QĐ-SYT ngày 14/9/2023 của Sở Y tế.

Đơn vị nghiệm thu, thanh toán các khoản chi phí theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 35 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 3 Thông tư số 14/2021/TT-BXD, ngày 08/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng.

4.2. Gói thầu sửa chữa xe ô tô cứu thương Toyota-Prado, Biên kiểm soát 82B-0725:

- Giá gói thầu: 153.695.000 đồng; hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn (tổ chức đấu thầu qua mạng).

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Nguồn kinh phí: Nguồn sự nghiệp y tế năm 2023.
- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Sửa chữa xe ô tô cứu thương Toyota - Prado, Biển kiểm soát 82B-0725 của Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà được phê duyệt tại Quyết định số 584/QĐ-SYT ngày 16/10/2023 của Sở Y tế.
- Đơn vị thực hiện quy trình sửa chữa theo Hướng dẫn số 2676/SYT-KHTC ngày 11/8/2023 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn quy trình thực hiện sửa chữa máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, xe ô tô; sửa chữa thường xuyên nhỏ, lẻ nhà cửa, công trình xây dựng.

IV. Quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2023

1. Việc xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ:

Quy chế chi tiêu nội bộ được đơn vị xây dựng ngay từ đầu năm, ban hành tại Quyết định số 3204/QĐ-YTĐH ngày 30/12/2022 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023; áp dụng định mức được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ vào việc thanh toán các hoạt động chuyên môn năm 2023. Tuy nhiên Quy chế chi tiêu nội bộ đơn vị còn áp dụng một số văn bản đã hết hiệu lực thi hành trước ngày 31/12/2022¹.

2. Công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại đơn vị:

Bộ phận kiểm soát nhiễm khuẩn tại Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà được thành lập tại Quyết định số 997/QĐ-YTĐH ngày 10/9/2018 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà và được kiện toàn tại Quyết định số 39/QĐ-YTĐH ngày 10/01/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà về kiện toàn Bộ phận kiểm soát nhiễm khuẩn, gồm Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn là trưởng bộ phận và các viên chức phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn là thành viên. Trong đó 01 viên chức được giao phụ trách công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, phó trưởng bộ phận là không đúng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế "*Bộ phận kiểm soát nhiễm khuẩn có trưởng bộ phận là người phụ trách kiểm soát nhiễm khuẩn, có văn bản phân công phụ trách của Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh*".

3. Hợp đồng lao động làm việc tại đơn vị:

Năm 2023 có 08 lao động làm việc tại đơn vị bằng hình thức hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của chính phủ và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, gồm hộ lý: 04 người; lái xe: 02 người; bảo vệ: 01 người và văn thư: 01 người.

Tại mục 1 Văn bản số 1249/SNV-CCVC ngày 30/6/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum về việc hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị

¹ Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của liên bộ Bộ Y tế và Bộ Tài chính; Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư liên tịch số 163/2013/TTLT-BTC-BNV ngày 15/11/2013 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ; Quyết định số 147/1999/QĐ-TTG ngày 05/7/1999 của Thủ tướng Chính phủ.

định số 161/2018/NĐ-CP có nêu “Theo các quy định trên, người lao động theo hợp đồng lao động để làm những công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP không tiếp tục áp dụng và xếp lương theo bảng lương quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP. Đối chiếu với quy định tại Điều 2, Nghị định số 34/2012/NĐ-CP thì lao động hợp đồng làm công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP không thuộc đối tượng được áp dụng chế độ phụ cấp công vụ”. Vì vậy đơn vị cần xem xét việc ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động tại đơn vị cho phù hợp, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và đúng quy định của pháp luật.

4. Phụ cấp chức vụ:

Đơn vị chi phụ cấp chức vụ hệ số 0,4 cho 03 viên chức thuộc các khoa, phòng² và hệ số 0,2 cho 02 viên chức thuộc trạm y tế xã, thị trấn³. Các viên chức này được phân công phụ trách các khoa, phòng, trạm y tế do chưa bổ nhiệm được trưởng, phó khoa và trạm y tế xã, thị trấn. Để động viên trách nhiệm quản lý, điều hành khoa, phòng chuyên môn và trạm y tế, năm 2023 Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà chi chế độ phụ cấp chức vụ cho các viên chức phụ trách khoa, phòng và trạm y tế xã, thị trấn như nêu trên.

Qua rà soát, đối chiếu các quy định về chế độ phụ cấp chức vụ, các viên chức trên không thuộc đối tượng áp dụng, được hưởng chế độ phụ cấp chức vụ theo quy định tại Thông tư số 02/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức.

5. Mua sắm tài sản công:

Đoàn thanh tra không kiểm tra toàn bộ mà chỉ chọn kiểm tra ngẫu nhiên một số gói thầu mua sắm trong năm 2023.

5.1. Các gói thầu có giá dự toán gói thầu từ 50 triệu đồng trở lên:

a) Ủy nhiệm chi số CTG 22 ngày 13/02/2023 chuyển tiền thanh toán may trang phục y tế cho cán bộ, viên chức đơn vị, số tiền 99.970.000 đồng.

Quy trình thực hiện theo Luật Đấu thầu năm 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản có liên quan.

b) Ủy nhiệm chi số CTG 423 ngày 12/12/2023 chuyển thanh toán tiền may trang phục y tế năm 2023 (BV), số tiền 61.810.000 đồng.

Quy trình thực hiện theo hướng dẫn số 1203/HD-SYT ngày 24/4/2023 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về Quy trình thực hiện duy tu, bảo dưỡng sửa chữa tài sản, đấu thầu mua sắm hàng hóa, hóa chất, sinh phẩm, vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế trong ngành Y tế tỉnh Kon Tum.

5.2. Các gói thầu có giá dự toán gói thầu dưới 50 triệu đồng:

² Phòng TC-HC-TC-KT; Phòng Dân số - TT và GDSK; Khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-Tư vấn và điều trị nghiện chất;

³ Trạm Y tế xã Đắk Ui và thị trấn

- Các gói thầu thực hiện trước ngày 24/4/2023 đơn vị thực hiện quy trình mua sắm theo Luật Đấu thầu năm 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản có liên quan.

- Các gói thầu thực hiện sau ngày 24/4/2023: Đơn vị thực hiện theo hướng dẫn số 1203/HD-SYT ngày 24/4/2023 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định việc mua sắm bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

V. Quản lý và cung ứng thuốc, vật tư, hóa chất

1. Việc thành lập các Hội đồng liên quan đến hoạt động mua sắm, quản lý thuốc, vật tư, hóa chất:

1.1. Hội đồng Thuốc và điều trị trong bệnh viện:

- Hội đồng thuốc và điều trị được kiện toàn tại Quyết định số 2690/QĐ-YTĐH ngày 07/11/2022 và Quyết định số 2680/QĐ-YTĐH ngày 17/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà. Thành phần Hội đồng thuốc và điều trị theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thuốc và điều trị trong bệnh viện.

- Quy chế hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị được ban hành tại Quyết định số 250/QĐ-YTĐH ngày 07/5/2021 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

1.2. **Hội đồng Kiểm nhập:** Được kiện toàn tại Quyết định số 2537/QĐ-YTĐH ngày 15/10/2022 và Quyết định số 1079/QĐ-YTĐH ngày 05/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà. Thành phần Hội đồng kiểm nhập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện.

1.3. **Hội đồng Kiểm kê:** Được kiện toàn tại Quyết định số 613/QĐ-YTĐH ngày 26/9/2022 và Quyết định số 1086/QĐ-YTĐH ngày 05/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà về việc kiện toàn Hội đồng kiểm kê thuốc, vật tư, hoá chất, trang thiết bị y tế.

1.4. **Hội đồng Khoa học công nghệ:** Được kiện toàn tại Quyết định số 2522/QĐ-YTĐH ngày 07/10/2022 và Quyết định số 1111/QĐ-YTĐH ngày 07/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà.

1.5. **Hội đồng Xử lý thuốc, vật tư y tế, hoá chất, sinh phẩm:** Quyết định số 632/QĐ-YTĐH ngày 03/10/2022 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà về việc kiện toàn Hội đồng Xử lý thuốc, vật tư y tế, hoá chất, sinh phẩm và Quyết định số 1098/QĐ-YTĐH ngày 11/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà về việc kiện toàn Hội đồng Xử lý thuốc, vật tư y tế, hoá chất, sinh phẩm kém chất lượng.

Để tránh việc phải thường xuyên kiện toàn các Hội đồng do bổ nhiệm lãnh đạo, bổ nhiệm trưởng khoa, phòng hoặc chuyển đổi vị trí công tác của viên chức có liên quan trong đơn vị; khi ban hành Quyết định không nhất thiết phải ghi rõ họ và tên các thành viên của Hội đồng (*Quyết định có thể ghi rõ chức vụ, chức danh, vị trí công tác của các thành viên Hội đồng theo đúng quy định*).

2. Lập kế hoạch cung ứng thuốc, vật tư, hoá chất:

2.1. *Thuốc*: Danh mục thuốc được Hội đồng Thuốc và điều trị thống nhất tại Biên bản họp Hội đồng ngày 09/11/2022; được Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà phê duyệt tại Quyết định số 2713/QĐ-YTĐH ngày 10/11/2022 về việc phê duyệt danh mục thuốc hoá dược đề nghị đầu thầu sử dụng năm 2023; Quyết định số 2714/QĐ-YTĐH ngày 10/11/2022 về việc phê duyệt danh mục thuốc chế phẩm y học cổ truyền, vị thuốc cổ truyền đề nghị đầu thầu sử dụng năm 2023.

Căn cứ quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, các gói thầu mua thuốc tập trung của cấp có thẩm quyền và nhu cầu thực tế về sử dụng thuốc, đơn vị xây dựng kế hoạch cung ứng thuốc hàng tháng, quý.

2.2. *Vật tư, hoá chất*: Căn cứ vào nhu cầu thực tế trong công tác khám bệnh, chữa bệnh, đơn vị xây dựng kế hoạch cung ứng vật tư, hoá chất hàng tháng, quý.

3. Quản lý, theo dõi việc nhập, cấp phát thuốc, vật tư, hóa chất:

3.1. Nhập kho, xuất kho:

- Thuốc, vật tư, hóa chất mua về có Biên bản kiểm nhập, có phiếu nhập kho theo quy định; mở sổ kiểm nhập thuốc, vật tư, hoá chất và đóng tập theo từng tháng trong năm (*theo mẫu Phụ lục 14 ban hành kèm theo Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế*).

- Xuất kho: Xuất kho theo nhu cầu sử dụng của các khoa, trạm y tế xã (*có dự trữ thuốc, vật tư, hoá chất kèm theo*).

3.2. Kiểm kê thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm:

Thực hiện kiểm kê thuốc, vật tư, hoá chất: Thực hiện hàng quý (*có biên bản kiểm kê quý*).

3.3. Báo cáo thống kê thuốc, vật tư, hoá chất: Thực hiện tháng, quý, năm.

3.4. Sổ sách theo dõi:

Sổ, thẻ kho: Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế có mở và lưu trữ thẻ kho trên phần mềm theo dõi, thống kê thuốc, vật tư, hoá chất.

3.5. Tiêu hủy thuốc:

Quá trình tiêu hủy, đơn vị lập Biên bản hủy thuốc, vật tư, hoá chất; Biên bản được áp dụng theo mẫu quy định tại Phụ lục 12 ban hành kèm theo Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế.

Trong năm 2023, đơn vị tiêu hủy thuốc, vật tư, hoá chất với tổng số tiền là: 24.486.000 đồng (*trong đó, thuốc: 21.301.000 đồng; vật tư y tế: 3.061.000 đồng; hoá chất: 124.000 đồng*). Nguyên nhân tiêu hủy: Thuốc, vật tư, hoá chất mua từ những năm trước để dự phòng sử dụng cho nhiệm vụ cấp cứu người bệnh; tuy

nhiên, năm 2023 số lượng người bệnh đưa vào cấp cứu ít, nên thuốc, vật tư, hoá chất hết hạn dùng, buộc phải tiêu hủy.

4. Tình hình nhập, xuất tồn thuốc, vật tư, hoá chất

4.1. Thuốc (đơn vị tính: đồng):

Quý	Tồn đầu kỳ	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ	Tồn cuối kỳ
I	7.389.605.244	221.729.258	2.623.386.519	4.987.947.983
II	4.987.947.983	1.307.682.912	2.693.970.300	3.601.660.595
III	3.601.660.595	2.884.216.670	2.676.481.349	3.809.395.916
IV	3.809.395.916	5.645.626.500	2.962.683.749	6.492.338.667
Cộng	7.389.605.244	10.059.255.340	10.956.521.917	6.492.338.667

4.2. Vật tư, hoá chất (đơn vị tính: đồng):

Quý	Tồn đầu kỳ	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ	Tồn cuối kỳ
I	612.222.083	85.546.138	199.843.440	497.924.781
II	497.924.781	51.159.636	195.760.984	353.323.433
III	353.323.433	91.182.384	217.044.591	227.461.226
IV	227.461.226	162.031.080	206.972.536	182.519.770
Cộng	612.222.083	389.919.238	819.621.551	182.519.770

4.3. Tổng cộng thuốc, vật tư, hoá chất (đơn vị tính: đồng):

Quý	Tồn đầu kỳ	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ	Tồn cuối kỳ
I	8.001.827.327	307.275.396	2.823.229.959	5.485.872.764
II	4.099.585.376	1.358.842.548	2.889.731.284	2.568.696.640
III	3.954.984.028	2.975.399.054	2.893.525.940	4.036.857.142
IV	4.036.857.142	5.807.657.580	3.169.656.285	6.674.858.437
Cộng	8.001.827.327	10.449.174.578	11.776.143.468	6.674.858.437

5. Công nợ thuốc, vật tư, hoá chất:

- Nợ đầu năm 2023: 11.080.534.128 đồng.
- Phải trả trong năm 2023: 10.429.892.888 đồng.
- Đã trả trong năm 2023: 10.545.447.659 đồng.
- Trả lại hàng cho các công ty: 167.160.080 đồng.
- Nợ cuối năm 2023: 10.797.819.277 đồng.

Chênh lệch số nhập kho (theo bảng số liệu 4.3 nêu trên) lớn hơn số phải trả cho đơn vị bán năm 2023 là: 19.281.690 đồng (cụ thể, nhập trong kỳ: 10.449.174.578 đồng - Nợ phải trả: 10.429.892.888 đồng = 19.281.690 đồng). Nguyên nhân chênh lệch là do đơn vị nhập thuốc, vật tư, hoá chất từ các khoa trả lại kho Dược.

- Số tiền cơ quan Bảo hiểm xã hội chưa thanh toán cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đến cuối năm 2023 là: 2.063.095.366 đồng.

- Tồn quỹ tiền mặt và tiền gửi: 76.573.591 đồng (tiền mặt: 37.296.274 đồng; tiền gửi: 39.277.317 đồng).

- Công nợ cuối năm 2023 (sau khi trừ số tồn kho, số cơ quan BHXH chưa thanh toán cuối năm 2023 và tồn quỹ tiền mặt, tiền gửi): 1.983.291.883 đồng.

6. Mua thuốc theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung

6.1. Việc ký kết hợp đồng mua thuốc: Thực hiện theo Thỏa thuận khung được ký kết giữa đơn vị mua sắm tập trung và nhà thầu trúng thầu theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6.2. Kiểm tra hợp đồng mua thuốc theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung:

a) Kiểm tra một số hợp đồng mua thuốc giữa Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà và các đơn vị trúng thầu theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung giai đoạn 2021-2022 (có gia hạn đến hết tháng 6/2023):

- Hợp đồng mua thuốc số: 25/2021/HĐQB-KT ngày 22/02/2021 của Chi nhánh Công ty Cổ phần dược phẩm Quảng Bình tại Đà Nẵng, số tiền 554.147.000 đồng; giá trị thực hiện 35.484.480 đồng (tỷ lệ giá trị thực hiện so với giá trị hợp đồng: 6,4%).

- Hợp đồng mua thuốc số: 163/HĐBH21/PNHCM ngày 25/02/2021 của Công ty Cổ phần dược Pha Nam, số tiền 739.200.000 đồng; thực hiện 258.000.000 đồng (tỷ lệ thực hiện: 35%). Hợp đồng mua thuốc số: 105/VPC-ĐN/HĐKT ngày 23/02/2021 của Công ty Cổ phần dược phẩm Vĩnh Phúc, số tiền 84.222.600 đồng; thực hiện 24.776.850 đồng (tỷ lệ thực hiện: 29%); Hợp đồng kinh tế số: 09/2021/HV ngày 22/02/2021 của Công ty TNHH Dược phẩm Hoàng Vũ, số tiền 234.256.000 đồng; thực hiện 106.341.000 đồng (tỷ lệ thực hiện: 45,4%). Hợp đồng kinh tế số: 737/2021/AT/HĐKT-KD ngày 22/02/2021 của Công ty Cổ phần dược phẩm An Thiên, số tiền 116.123.700 đồng; thực hiện 32.655.210 đồng (tỷ lệ thực hiện: 28%).

Các hợp đồng nêu trên chưa ghi đầy đủ các đặc tính, thông số kỹ thuật như Hợp đồng Thỏa thuận khung (cụ thể như: tên biệt dược, hàm lượng, số đăng ký, quy cách đóng gói, hạn dùng).

- Hợp đồng kinh tế số: 49/2021/HĐMB ngày 01/3/2021 của Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng, số tiền (sau khi điều chỉnh) 321.612.260 đồng; thực hiện 14.759.976 đồng (tỷ lệ thực hiện: 4,6%).

- Hợp đồng mua thuốc số: 009/HĐMS ngày 25/02/2021 của Công ty Cổ phần Pymepharco tại Gia Lai, số tiền 2.157.932.000 đồng; thực hiện 975.134.810 đồng (*tỷ lệ thực hiện: 45%*).

- Hợp đồng mua thuốc số: 01/2021-2022/ĐAKHA/HĐ-ĐY ngày 06/01/2021 của Công ty Cổ phần Dược - Vật tư y tế Kon Tum, số tiền (*sau khi điều chỉnh*) 7.079.514.500 đồng; giá trị thực hiện 2.641.640.898 đồng (*tỷ lệ thực hiện: 37,3%*).

- Hợp đồng mua thuốc đông y số: 212/2021-HĐATC ngày 07/01/2021 của Công ty TNHH Dược phẩm AT&C, số tiền (*sau khi điều chỉnh*) 1.258.530.000 đồng; thực hiện 109.090.800 đồng (*tỷ lệ thực hiện: 8,7%*). Hợp đồng chưa ghi đầy đủ các đặc tính, thông số kỹ thuật, như: Thành phần của thuốc, nồng độ/hàm lượng, đường dùng, dạng bào chế, quy cách đóng gói, nhóm thuốc, giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu.

Thời hạn thực hiện các hợp đồng mua thuốc giai đoạn 2021-2022 là 730 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (*tối đa không quá 31/12/2022*); được gia hạn đến 30/6/2023 tại Quyết định số 1548/QĐ-SYT ngày 29/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc gia hạn thời gian Thỏa thuận khung và thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương giai đoạn 2021-2022. Đơn giá thực hiện theo Thỏa thuận khung được ký kết giữa đơn vị mua sắm tập trung và nhà thầu trúng thầu theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Kiểm tra một số hợp đồng mua thuốc giữa Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà và các đơn vị trúng thầu theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung giai đoạn 2023-2024:

Các hợp đồng mua thuốc giai đoạn 2023-2024, có danh mục thuốc kèm theo; danh mục thuốc có nêu tên thuốc, tên hoạt chất/tên thành phần của thuốc, nồng độ/hàm lượng, đường dùng, dạng bào chế, quy cách đóng gói, hạn dùng, giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu, hãng sản xuất, nước sản xuất; đơn giá thực hiện theo Thỏa thuận khung được ký kết giữa đơn vị mua sắm tập trung và nhà thầu trúng thầu theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thời hạn thực hiện hợp đồng là 210 ngày (*kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, nhưng tối đa không quá 31/12/2023*); được gia hạn đến 30/6/2024 tại Công văn số 4471/UBND-KTTH ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương năm 2023; Công văn số 4759/SYT-KHTC ngày 25/12/2023 của Sở Y tế về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương năm 2023.

7. Mua thuốc ngoài danh mục thuốc đấu thầu tập trung: Trong năm 2023, đơn vị có gói thầu mua thuốc ngoài danh mục đấu thầu thuốc tập trung với số tiền: 8.886.200 đồng, được Sở Y tế phê duyệt tại Quyết định số 756/QĐ-SYT ngày 20/11/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu mua thuốc

theo Điều 18, Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế, của Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà (đợt 1 năm 2023).

8. Mua vật tư, hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2023:

Trong năm 2022-2023, Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà có 15 gói thầu mua vật tư y tế, hoá chất xét nghiệm.

Nguồn kinh phí thực hiện: Có 11 gói thầu mua từ nguồn thu khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, với tổng số tiền là 234.170.091 đồng; 04 gói thầu mua từ nguồn thu viện phí, với số tiền là 29.004.400 đồng.

Về hình thức lựa chọn nhà thầu: Có 01 gói thầu chào hàng cạnh tranh thông thường trong nước và 14 gói thầu mua sắm bằng hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn và Thủ trưởng đơn vị quyết định việc mua sắm bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

8.1. Kiểm tra một số chứng từ mua vật tư, hoá chất:

a) Gói thầu chào hàng cạnh tranh trong nước:

Tên gói thầu: Mua hoá chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm.

Dự toán gói thầu được UBND tỉnh phê duyệt: 733.970.000 đồng;

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh thông thường trong nước; phát hành hồ sơ yêu cầu từ ngày 01/3/2022;

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ;

Đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH Thiết bị y tế Nhất Tâm; địa chỉ: 90/9 Trần Văn Ôn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Giá trúng thầu: 716.670.000 đồng;

Giá trị hợp đồng sau điều chỉnh: 683.780.000 đồng;

Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;

Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng (365 ngày), kể từ ngày ký hợp đồng (theo Hợp đồng số 01/HĐ/YTĐH-NT ngày 25/3/2022 giữa Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà và Công ty TNHH Thiết bị y tế Nhất Tâm).

Giá trị hợp đồng đã thực hiện: 390.830.000 đồng (tỷ lệ giá trị thực hiện so với giá trị hợp đồng sau điều chỉnh: 57%). Thanh lý hợp đồng: Biên bản thanh lý hợp đồng số 01/TLHĐ/YTĐH-NT ngày 21/11/2023.

b) Các gói thầu mua sắm bằng hình thức chỉ định thầu và Thủ trưởng đơn vị quyết định việc mua sắm:

- Các chứng từ mua vật tư y tế (Ủy nhiệm chi): Số CTG307 ngày 22/8/2023, số tiền 2.835.000 đồng; Số CTG306 ngày 22/8/2023, số tiền 676.800 đồng; Số CTG385 ngày 30/10/2023, số tiền 12.778.000 đồng; Số CTG386 ngày 30/10/2023, số tiền 12.584.775 đồng; Số CTG387 ngày 30/10/2023, số tiền 9.469.152 đồng.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn. Đơn vị cung cấp hàng hoá: Công ty Cổ phần Dược - Vật tư y tế Kon Tum.

- Các chứng từ mua vật tư y tế (Ủy nhiệm chi): Số CTG366 ngày 24/10/2023, số tiền 48.577.384 đồng; Số CTG467 ngày 28/12/2023, số tiền 48.543.780 đồng; Số CTG035 ngày 29/01/2024, số tiền 7.210.200 đồng. Mua vật tư y tế từ nguồn thu viện phí: Số CTG132 ngày 11/4/2024, số tiền 14.250.000 đồng; CTG133 ngày 11/4/2024, số tiền 11.946.000 đồng; CTG134 ngày 11/4/2024, số tiền 1.120.000 đồng; CTG135 ngày 11/4/2024, số tiền 1.688.400 đồng. Đơn vị cung cấp hàng hoá: Công ty Cổ phần Dược - Vật tư y tế Kon Tum.

- Ủy nhiệm chi số CTG365 ngày 24/10/2023 mua hoá chất xét nghiệm, số tiền: 42.605.000 đồng; Ủy nhiệm chi số CTG036 ngày 29/01/2024 mua hoá chất xét nghiệm, số tiền: 48.890.000 đồng. Đơn vị cung cấp hàng hoá: Công ty TNHH Thiết bị y tế Nhất Tâm.

Quy trình thực hiện theo Hướng dẫn số 1203/HD-SYT, ngày 24/04/2023 của Sở Y tế về quy trình thực hiện duy tu, bảo dưỡng sửa chữa tài sản, đấu thầu mua sắm hàng hóa, hóa chất, sinh phẩm, vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế trong ngành Y tế tỉnh Kon Tum.

VI. Tình hình thực hiện dự toán thu chi trong năm

TT	Nội dung	Tổng số	Trong đó	
			Tự chủ	Không tự chủ
I	Kinh phí năm trước chưa sử dụng chuyển sang	13.844.514	-	13.844.514
1	Ngân sách cấp	13.844.514	-	13.844.514
2	Nguồn thu tại đơn vị	-	-	-
II	Nguồn thu trong năm	39.483.615.887	20.606.067.887	18.877.548.000
<i>1</i>	<i>Ngân sách cấp</i>	<i>18.877.548.000</i>	-	<i>18.877.548.000</i>
1.1	Nguồn ngân sách địa phương	8.091.443.000	-	18.091.443.000
1.2	Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu	-	-	-
1.3	Nguồn kinh phí các chương trình, mục tiêu y tế	786.105.000	-	786.105.000
1.4	Nguồn kinh phí khác (nếu có)	-	-	-
2	Nguồn thu tại đơn vị (ghi rõ từng nguồn thu)	20.606.067.887	20.606.067.887	-
2.1	Thu KCB BHYT	18.837.853.713	18.837.853.713	-
2.2	Thu KCB từ người bệnh	1.768.214.174	1.768.214.174	-
III	Kinh phí được sử dụng	39.497.460.401	20.606.067.887	18.891.392.514
IV	Số chi đề nghị quyết toán	37.096.446.067	20.606.067.887	16.490.378.180
1	Chi từ nguồn thu	20.606.067.887	20.606.067.887	-
2	Chi từ nguồn NSNN cấp	16.490.378.180	-	16.490.378.180
2.1	Chi hoạt động	15.774.351.095	-	15.774.351.095
	Nguồn giao tự chủ	-	-	-
	Nguồn giao không tự chủ	15.774.351.095	-	15.774.351.095
2.2	Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu	-	-	-

TT	Nội dung	Tổng số	Trong đó	
			Tự chủ	Không tự chủ
2.3	Nguồn kinh phí các chương trình, mục tiêu y tế	716.027.085	-	716.027.085
2.4	Nguồn kinh phí khác (nếu có)	-	-	-
V	Nguồn trích thực hiện cải cách tiền lương			
1	Số đã trích năm trước chưa sử dụng chuyển sang	1.003.865.919	1.003.865.919	-
2	Số phải trích trong năm theo quy định	1.134.247.295	1.134.247.295	-
3	Số đã trích trong năm	420.000.000	420.000.000	-
4	Số còn phải trích theo quy định (2 - 3)	714.247.295	714.247.295	-
5	Số đã sử dụng	1.423.865.919	1.423.865.919	-
5.1	<i>Chi thực hiện cải cách tiền lương theo quy định</i>	<i>1.423.865.919</i>	<i>1.423.865.919</i>	-
5.2	<i>Chi cho các nội dung khác</i>	-	-	-
6	Số còn chưa sử dụng chuyển năm sau	714.247.295	714.247.295	-
VI	Kinh phí còn chưa sử dụng	2.401.014.334	-	2.401.014.334
1	Nguồn thu	-	-	-
2	Nguồn NSNN giao tự chủ	-	-	-
3	NSNN giao không tự chủ	2.401.014.334	-	2.401.014.334
	<i>Trong đó:</i>			
	<i>-Được chuyển nguồn CTMTQG</i>	<i>74.964.752</i>	-	<i>74.964.752</i>
	<i>- Hủy dự toán</i>	<i>2.326.049.582</i>	-	<i>2.326.049.582</i>
4	Các nguồn khác	-	-	-
VII	Trích lập các quỹ trong năm			
1	Quỹ phát triển hoạt động SN	-	-	-
2	Quỹ khen thưởng	-	-	-
3	Quỹ phúc lợi	-	-	-
4	Quỹ bổ sung thu nhập	-	-	-
5	Cải cách tiền lương	-	-	-

C. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

I. Ưu điểm

1. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

Đơn vị thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng theo các quy định hiện hành và hướng dẫn của Sở Y tế.

2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí

- Đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ ngay từ đầu năm, áp dụng định mức được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ vào việc thanh toán các hoạt động chuyên môn năm 2023.

- Công tác mua sắm, sửa chữa tài sản công: Đơn vị thực hiện theo các quy định hiện hành về công tác mua sắm, sửa chữa tài sản và hướng dẫn của Sở Y tế.

3. Quản lý và cung ứng thuốc, vật tư, hóa chất:

- Đơn vị kiện toàn Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện; Hội đồng Kiểm nhập; Hội đồng kiểm kê thuốc, vật tư, hoá chất, trang thiết bị y tế; Hội đồng Khoa học công nghệ; Hội đồng xử lý thuốc, vật tư y tế, hoá chất, sinh phẩm theo quy định.

- Nhập kho, xuất kho: Thuốc, vật tư, hóa chất mua về có Biên bản kiểm nhập, có phiếu nhập kho theo quy định; mở sổ kiểm nhập thuốc, vật tư, hoá chất và đóng tập theo từng tháng trong năm; xuất kho theo nhu cầu sử dụng của các khoa, trạm y tế xã (có dự trữ thuốc, vật tư, hoá chất kèm theo).

- Thực hiện kiểm kê và báo cáo sử dụng thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm theo quy định.

II. Khuyết điểm, hạn chế:

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí:

- Quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng một số văn bản đã hết hiệu lực thi hành.

- Việc phân công nhiệm vụ thành viên Bộ phận kiểm soát nhiễm khuẩn tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà chưa đúng theo quy định Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Chi phụ cấp chức vụ hệ số 0,4 cho 03 viên chức thuộc các khoa, phòng và hệ số 0,2 cho 02 viên chức thuộc trạm y tế xã, thị trấn không đúng đối tượng theo quy định tại Thông tư số 02/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức. Trên cơ sở ý kiến thảo luận của các thành viên Đoàn thanh tra và giải trình của đơn vị, thống nhất không thu hồi số tiền chi phụ cấp chức vụ cho các viên chức nêu trên nhưng đề nghị đơn vị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và thực hiện chi trả chế độ phụ cấp chức vụ cho viên chức đúng quy định.

2. Quản lý và cung ứng thuốc, vật tư, hóa chất:

2.1. Trong năm 2022-2023, đơn vị thường xuyên kiện toàn các Hội đồng liên quan đến việc mua sắm, theo dõi, quản lý thuốc, vật tư, hóa chất. Quyết định kiện toàn các Hội đồng nêu trên, chưa đảm bảo về cơ sở pháp lý vì tại thời điểm thanh tra, đơn vị không cung cấp được Quyết định thành lập các Hội đồng.

2.2. Chưa phân công viên chức phụ trách kế toán Dược, để trực tiếp theo dõi thuốc, hoá chất, vật tư y tế. Năm 2023, công tác quản lý, theo dõi nhập, xuất, tồn, kiểm kê, báo cáo sử dụng thuốc, vật tư, hóa chất chủ yếu do khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế đảm nhiệm.

2.3. Biên bản kiểm nhập thuốc, vật tư, hóa chất chỉ được lưu vào hồ sơ quản lý, sử dụng thuốc, vật tư, hoá chất tại khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế; hồ sơ, chứng từ kế toán không lưu Biên bản kiểm nhập.

2.4. Kế toán không mở sổ chi tiết theo dõi công cụ, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính (*theo mẫu số: S22-H ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC*) để theo dõi nhập, xuất, tồn thuốc, hoá chất, vật tư y tế và thực hiện khóa sổ kế toán theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Thông tư số 107/2017/TT-BTC để làm cơ sở cho việc kiểm tra, đối chiếu số liệu nhập, xuất, tồn giữa bộ phận Tài chính - Kế toán và khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế trong quá trình kiểm kê định kỳ, kiểm kê đột xuất và lập báo cáo tài chính theo quy định.

Nguyên tắc hạch toán kế toán được quy định tại Mục A, Phần II, Phụ lục số 02 tài khoản 152 “Nguyên liệu, vật liệu” được ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; cụ thể “*Hạch toán chi tiết nguyên liệu, vật liệu phải thực hiện đồng thời ở kho và ở phòng kế toán. Ở kho, thủ kho phải mở sổ hoặc thẻ kho theo dõi số lượng nhập, xuất, tồn kho từng thứ nguyên liệu, vật liệu. Ở phòng kế toán phải mở sổ chi tiết nguyên liệu, vật liệu để ghi chép cả về số lượng, giá trị từng thứ nguyên liệu, vật liệu nhập, xuất, tồn kho. Định kỳ kế toán và thủ kho phải đối chiếu về số lượng nhập, xuất, tồn kho của từng thứ nguyên liệu, vật liệu*”.

Sổ chi tiết theo dõi công cụ, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá là một loại sổ trong hệ thống sổ kế toán được ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính; là tài liệu kế toán phải lưu trữ theo quy định của Luật Kế toán 2015 và Điều 8, Điều 9 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán. Việc kế toán không mở sổ chi tiết theo dõi công cụ, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá là không đúng quy định của Luật Kế toán, Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ và Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính.

2.5. Một số hợp đồng chưa ghi đầy đủ các đặc tính, thông số kỹ thuật theo như Thỏa thuận khung được ký kết giữa đơn vị mua sắm tập trung và nhà thầu trúng thầu theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hợp đồng cung ứng thuốc giữa đơn vị và nhà thầu trúng thầu phải ghi đầy đủ các đặc tính kỹ thuật để đảm bảo cho việc thực hiện hợp đồng; giao, nhận, kiểm nhập thuốc theo đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 15 Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế quy định tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện.

Qua kiểm tra thực tế tại kho Dược (*chọn ngẫu nhiên một số thuốc cùng tên, loại với hợp đồng cung ứng thuốc*), nhận thấy thuốc đảm bảo các đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu.

2.6. Giá trị hợp đồng đã thực hiện so với giá trị hợp đồng đã ký đạt tỷ lệ rất thấp. Kết quả thực hiện này có thể đánh giá việc ký kết hợp đồng mua thuốc phục

vụ công tác khám, chữa bệnh chưa sát thực tế, chưa phù hợp với nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

2.7. Việc tổ chức mua sắm vật tư, hoá chất:

- Việc xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, hoá chất được thực hiện từng đợt theo nhu cầu thực tế; đơn vị chưa xây dựng kế hoạch cung ứng vật tư, hoá chất sử dụng cho cả năm để thông qua Hội đồng thuốc và điều trị (đối với hàng hóa mua sắm là hóa chất, sinh phẩm y tế) và Hội đồng Khoa học công nghệ (đối với hàng hóa mua sắm là vật tư tiêu hao) thẩm định danh mục mua sắm làm cơ sở cho việc tổ chức đấu thầu mua sắm sử dụng cho công tác khám, chữa bệnh.

- Việc mua sắm vật tư, hoá chất sử dụng cho công tác khám, chữa bệnh được thực hiện nhiều đợt trong năm với hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn hoặc do Thủ trưởng đơn vị quyết định mua sắm là chưa đúng quy định tại điểm k, khoản 6, Điều 89 Luật Đấu thầu năm 2013 và khoản 3, Điều 9 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Qua kiểm tra hồ sơ, xem xét tình hình thực tế và giải trình của đơn vị, việc mua sắm được chia thành nhiều đợt trong năm là do nhu cầu cần thiết, cấp bách, trong thời gian chờ hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về quy trình thực hiện, thẩm quyền phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, đơn vị phải triển khai thực hiện việc mua sắm nhằm đảm bảo có đủ vật tư, hoá chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh cho người dân; Thủ trưởng đơn vị quyết định việc mua sắm bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

III. Trách nhiệm của Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà và các cá nhân có liên quan đến một số khuyết điểm, hạn chế:

Những khuyết điểm, hạn chế nêu trên thuộc trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, Giám đốc, nguyên Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà thời kỳ năm 2023; phụ trách phòng Tổ chức - hành chính - Tài chính - Kế toán; Kế toán trưởng, nguyên Kế toán trưởng thời kỳ năm 2023; Trưởng khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế và các cá nhân có liên quan.

1. Lãnh đạo Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà: Chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với các khoa, phòng và cá nhân có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao đã để xảy ra một số khuyết điểm, hạn chế như Đoàn thanh tra đã nêu.

2. Các khoa, phòng thuộc Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà và cá nhân có liên quan:

Phụ trách phòng Tổ chức - hành chính - Tài chính - Kế toán; Kế toán trưởng, nguyên Kế toán trưởng; Trưởng khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm về những khuyết điểm, hạn chế trong công tác tham mưu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí; việc quản lý và cung ứng thuốc, vật tư, hóa chất như Đoàn thanh tra đã nêu.

D. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ.

Từ những nội dung, nhận xét, đánh giá nêu trên, kiến nghị:

1. Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà có trách nhiệm chỉ đạo các khoa, phòng và các cá nhân có liên quan chấn chỉnh, nghiêm túc rút kinh nghiệm về những khuyết điểm, hạn chế được nêu trong Kết luận thanh tra.
2. Triển khai, khắc phục, xử lý đối với những khuyết điểm, hạn chế đã được nêu trong Kết luận thanh tra theo quy định, báo cáo kết quả về Thanh tra Sở Y tế.
3. Niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà theo đúng quy định của pháp luật.
4. Báo cáo kết quả thực hiện kết luận và các kiến nghị thanh tra về Thanh tra Sở Y tế sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Y tế;
- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Huyện ủy Đắk Hà;
- Chi bộ TTYT huyện Đắk Hà;
- TTYT huyện Đắk Hà;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, TTrS.

CHÁNH THANH TRA



Đặng Văn Điền